

Phẩm 14: CĂN BẢN

Phật nói:

–Thiện nam! Như Lai biết rõ căn tánh của chúng sinh. Thế nào là biết? Như Lai biết chúng sinh nào có căn tánh nhu thuận, thông lợi, thấp kém, vừa, cao thượng. Các căn ấy nương tư tưởng khởi vọng tình, từ sân hận khởi ngu si. Như Lai biết rõ tướng khởi vọng tình, từ sân hận khởi ngu si. Như Lai biết rõ tướng niệm của căn đó thuộc loại nào, biết từ cấu nhiễm khởi dâm, nộ, si. Từ dâm, nộ, si tạo nên nghiệp, từ các nghiệp ác tạo nên căn tánh, từ vô minh tạo nên căn, từ vọng niệm tạo nên căn. Như Lai biết rõ các căn mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, ý, nam, nữ, mạng, vui, khổ, mừng, sợ, quán sát, tiến, thoái, ý, định, tuệ, không khác. Như Lai lại biết nguyên nhân tạo nên các căn mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, Như Lai lại biết từ tai có căn mũi, từ mũi có căn lưỡi, từ lưỡi có căn thân, từ thân có căn mắt. Thế Tôn hiểu chúng sinh nhờ bố thí nên dần tiến giữ giới, tùy các sự tăng giảm, tiến thoái mà dạy các việc bố thí; có chúng sinh nhờ giới mà hành hạnh bố thí, Như Lai tùy thuận dạy các giới; có chúng sinh nhờ nhẫn nhục mà hành hạnh tinh tấn, Phật tùy thuận giảng hạnh nhẫn nhục, có chúng sinh từ tinh tấn hành hạnh nhẫn nhục, Phật tùy thuận giảng rõ hạnh tinh tấn; có chúng sinh từ định tu trí tuệ, Như Lai giảng rõ về thiền; có chúng sinh từ trí tuệ tu định, Như Lai tùy thuận giảng rõ Trí tuệ, Căn, Lực, Giác ý, tám Thánh đạo, ba mươi bảy phẩm trợ đạo, giúp cho chúng tùy căn hiểu tu; có chúng sinh từ căn Thanh văn học pháp Duyên giác, Như Lai giảng pháp Thanh văn; có chúng sinh từ căn Duyên giác học pháp Thanh văn, Như Lai tùy thuận giảng pháp Duyên giác; có chúng sinh từ căn Đại thừa học pháp Thanh văn, Duyên giác, Như Lai tùy thuận giảng pháp Đại thừa; có chúng sinh từ các căn khác nhau học hạnh Đại thừa, Như Lai đều tùy thuận diễn giảng; có chúng sinh không có căn tu hành, không thể giảng pháp cho chúng, Phật tùy thuận khuyên chúng giác quán; có chúng sinh tu học, có thể nghe pháp Như Lai tùy thuận giảng pháp.

Thiện nam! Như Lai biết rõ tất cả sở thích, ý niệm từng căn tánh của chúng sinh nên tùy thuận giáo hóa. Đó là hạnh thứ năm của Phật.

Đức Phật nói kệ:

Biết tất cả các căn

Chí tánh của chúng sinh
Căn đó thuộc loại nào
Như Lai hiểu rất rõ.
Căn thuộc thượng, trung, hạ
Thế Tôn biết tất cả
Trí Phật không ai sánh
Phật hiểu từng sở thích.
Biết dục, ái, khách trần
Căn thấp kém, mỏng manh
Tánh tâm luôn thô bạo
Tất cả các căn ấy.
Phật biết nhân gây ra
Hiểu rõ cả ngọn nguồn
Với kẻ không làm lành
Cần độ thoát ra sao.
Từ mắt, ý, nam nữ
Cũng lại rõ nhân căn
Khổ, vui, cùng mừng thích
Từ đâu đến sâu não.
Việc tu quán đạo nghĩa
Tinh tấn, ý, tuệ, định
Cũng biết sự việc khác
Ngọn nguồn của căn tánh.
Mắt làm nhân cho tai
Tai tạo nên mũi lưỡi
Thân là chỗ nương tựa
Của mắt tai các căn.
Từ bố thí tu giới
Phật giảng hạnh bố thí
Nhờ giới học bố thí
Như Lai dạy các giới.
Tinh tấn nhờ căn nhãn
Thế Tôn giảng hạnh nhãn
Nhãn nhục từ tinh tấn
Phật dạy việc tinh tấn.

Từ trí căn đạt thiền
 Vì người nêu Trí tuệ
 Từ tinh tấn đạt nhãn
 Vì người nói Tinh tấn.
 Từ thiền căn đạt tuệ
 Vì người giảng Thiền tư
 Từ tuệ căn đạt thiền
 Vì người nêu Thánh trí.
 Từ căn tánh Thanh văn
 Tiến tu pháp Duyên giác
 Phật giảng pháp Thanh văn
 Không nêu nghĩa Duyên giác.
 Từ căn tánh Duyên giác
 Học hạnh của Thanh văn
 Phật bỏ qua Thanh văn
 Chỉ dạy pháp Duyên giác.
 Căn tánh thuộc bậc thượng
 Lại thích học pháp thấp
 Phật giảng Ba-la-mật
 Phân biệt bỏ pháp thấp.
 Căn chúng sinh các cõi
 Phật phân biệt biết rõ
 Để thuận thực các căn
 Mười lực khéo giảng dạy.
 Biết từ nhân duyên gì
 Chúng sinh nào thích hợp
 Phật hiểu rõ sở thích
 Chỗ hợp của báo ứng.
 Từ nẻo tận các căn
 Tùy thuận giảng các pháp
 Với trí tuệ sáng soi
 Thế Tôn phân biệt biết.

M

Phẩm 15: THẦN TỨC

Phật nói:

–Thiện nam! Như Lai tỏ biết và đi lại khắp các cõi. Nghĩa là biết chúng sinh nhất định được độ thoát trong cảnh giới chân thật. Như Lai biết chúng sinh ở cõi đó tạo nghiệp tà vạy nhất định chịu quả báo tà vạy. Chúng sinh đều từ nhân nơi tiền kiếp mà chịu báo ứng. Với chúng sinh có căn tánh thông lợi, sẽ được giáo hóa, Như Lai diễn giảng kinh pháp. Với chúng sinh có thể là pháp khí, Phật quán biết, nên tùy thuận thuyết giảng. Với chúng sinh không thể nghe hiểu các pháp, Như Lai dùng giới để giáo huấn. Nếu dạy giới cấm mà chúng vẫn không giải thoát, không được cứu độ, Như Lai sẽ dẫn dụ đưa về pháp vô bản. Như Lai tùy thuận từng căn bệnh để cho thuốc. Chúng sinh nào nhờ nghe pháp Phật, thuận tu được giải thoát, chư Phật liền xuất hiện ở đời. Chúng sinh chìm đắm trong nghiệp ác không thể nghe pháp, Như Lai bảo hộ chúng, sau sẽ giảng kinh pháp, vì thế, Bồ-tát luôn phát nguyện độ sinh. Như Lai ra đời vì độ ba việc tham dục: vì kẻ tham dục Như Lai ra đời; vì để giúp kẻ bị trói buộc trong tham dục được xuất gia, Như Lai ra đời; vì độ kẻ do nhân tham dục từ kiếp trước mà khổ đau, Như Lai ra đời. Như Lai ra đời độ ba thứ sân: Trói buộc trong sân hận; không trọn nguyện ước; ấm, cái từ đời trước ràng buộc. Độ ba si: Kẻ ngu si làm việc vô minh, kẻ chấp thân, kẻ chìm đắm. Với căn tánh sáng suốt, Như Lai dùng hạnh khổ để giúp đạt thần thông. Với chúng sinh yếu kém, Như Lai dùng hạnh an ổn để giúp chóng đạt thần thông. Với kẻ thông tuệ, Như Lai gia hộ bằng hạnh siêng khổ để giúp đạt thần thông; với kẻ yếu kém Như Lai gia hộ, điều phục giúp chúng hiểu thần thông; với kẻ không tin đạo, Như Lai luôn gia hộ để chúng thành tựu thần thông; với kẻ ngang ngược, hạnh thô bạo, Như Lai giáo hóa giúp chúng sớm đạt thần thông, không còn ngu muội, luôn vui vẻ; Như Lai biết có người nhờ sức của đạo mà đạt trọn vẹn thần thông, có người nhờ tu tập mà được đầy đủ, có người nhờ sức đạo và sức tu tập mà được đầy đủ; có người nhờ tánh hòa nhã nhưng hạnh không hợp, tánh không hòa hợp; người hạnh hòa hợp tánh lại hòa hợp; có người thân thanh tịnh nhưng tâm, khẩu không thanh tịnh, người khẩu thanh tịnh nhưng thân tâm không thanh tịnh; người thanh tịnh cả thân khẩu tâm; người thân khẩu tâm đều không thanh tịnh. Như Lai biết rõ tất cả hành nhân, quả báo của chúng sinh, nhưng trí Phật không hao tổn. Đó là hạnh thứ sáu của Phật.

Đức Phật nói kệ:

*Tất cả hạnh chúng sinh
Như Lai đều biết rõ
Thông đạt các chủng loại
Phân biệt cõi chúng sinh.
Kẻ không có trí tuệ
Tạo tác nghiệp hư dối
Không thể nào nghe pháp
Sống trong nghiệp tà vạy.
Hành nghiệp của tham dục
Phân biệt có ba nhân
Sân hận cũng có ba
Ngu si lại giống vậy.
Trong cảnh giới trần dục
Đủ vô số chủng loại
Thế Tôn đều biết rõ
Nhân duyên và báo ứng.
Người siêng năng cần khổ
Tâm ý thông đạt cả
Kẻ căn tánh thấp kém
Tạo nhân và chịu quả.
Người căn tánh thông lợi
Luôn được sống an ổn
Như Lai luôn gia hộ
Bình đẳng không phân biệt.
Người nhu thuận hòa nhã
An trụ trong tịch tĩnh
Nhờ nhân duyên như vậy
Sớm đạt được thần thông.
Nẻo hành mau thành tựu
An ổn sống vui vẻ
Tu tập các hạnh lành
Tích lũy mọi công đức.
Hoặc không cần hành đạo
Nhưng lại đạt tuệ đạo
Hoặc nhờ tu hành đạo*

Nên thành tựu đạo tuệ.
Hoặc có từ hành đạo
Nên đạt mọi thành tựu
Như Lai biết cả hai
Đều từ hạnh đặc thù.
Có người tu tập hạnh
Chí tánh lại điều hòa
Người chí tánh hòa thuận
Hạnh đức lại không tu.
Người căn tánh thông lợi
Thanh tịnh cả hai hạnh
Phật thấy biết tất cả
Không gì không thông đạt.
Có người tạo tác nghiệp
Thân tu hạnh thanh tịnh
Nhưng tâm và khẩu nghiệp
Lại không thể thanh tịnh.
Có người tự giữ mình
Thanh tịnh thân và khẩu
Riêng việc làm của tâm
Lại không thể thanh tịnh.
Có người ở trong đời
Thanh tịnh thân, khẩu, ý
Hạnh nghiệp của chúng sinh
Như Lai biết rất rõ.
Có chúng sinh thành tựu
Cũng có kẻ không thành
Đó là hạnh thứ sáu
Của Như Lai Thế Tôn.

M